

Số: 4121/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình đã được cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt phục vụ mục đích cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định, công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ~~657~~TTTr-STNMT ngày 13 tháng 8 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt gồm các công trình đã cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt phục vụ mục đích cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Thông báo vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước mặt phục vụ cấp nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố theo quy định.

2. Đôn đốc, hướng dẫn, giám sát Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng thực hiện việc xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa sau khi được phê duyệt và công bố.

3. Trường hợp công trình khai thác nước mặt để cấp cho sinh hoạt đang hoạt động và điều kiện mặt bằng thực tế không thể thiết lập được vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo quy định thì căn cứ tính chất, quy mô của công trình, đặc điểm nguồn nước và các yêu cầu khác về bảo vệ nguồn nước đó. Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xem



xét, quyết định điều chỉnh phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt nhỏ hơn phạm vi tối thiểu cho phù hợp nhưng phải đảm bảo chất lượng nguồn nước.

4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên địa bàn thành phố.

5. Định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước để cấp cho sinh hoạt trên địa bàn gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường qua Cục Quản lý tài nguyên nước trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Điều 3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phối hợp với Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng và các cơ quan liên quan trên địa bàn xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước mặt trên thực địa sau khi được phê duyệt, công bố;

2. Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn;

3. Tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn theo thẩm quyền.

Điều 4. Trách nhiệm của Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình khai thác nước mặt và các cơ quan liên quan xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trên thực địa sau khi được phê duyệt và công bố;

- Bảo vệ nguồn nước do mình trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình. Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

Điều 5. Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sinh sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ nguồn nước và tuân thủ các yêu cầu khác về bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước.



Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2019.

Điều 7. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, HĐND và UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Y tế, Tài chính, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đà Nẵng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như điều 7;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT TU, TTHĐND TP Đà Nẵng;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP Đà Nẵng;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND TP;
- Ủy ban MTTQVN TP và các hội, đoàn thể TP;
- CVP, các PCVP;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Công báo thành phố;
- Cổng thông tin điện tử TP;
- Báo Đà Nẵng, Đài PTTH Đà Nẵng;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, ĐTĐT, STNMT.



Huỳnh Đức Thơ

115

PHỤ LỤC
PHẠM VI VÙNG BẢO HỘ VỆ SINH KHU VỰC LẤY NƯỚC SINH HOẠT CỦA CÁC CÔNG TRÌNH
ĐÃ CẤP PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT PHỤC VỤ MỤC ĐÍCH CẤP NƯỚC SINH HOẠT
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
(Ban hành Kèm theo Quyết định số 4121 /QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2019
của UBND thành phố Đà Nẵng)

TT	Tên công trình khai thác nước mặt	Số giấy phép	Nguồn nước khai thác	Quy mô công trình khai thác (m ³ /ngày đêm)	Vị trí khai thác	Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt
1	Nhà máy nước Cầu Đỏ và Nhà máy nước sân bay	2176/GP-BTNMT ngày 05/7/2018	Sông Vu Gia (tại cửa thu nước của Nhà máy tại Cầu Đỏ có tên gọi khác là sông Cầu Đỏ)	- Từ ngày 01/7/2019 - 31/8/2020: 315.000 m ³ /ngày đêm. - Từ ngày 01/9/2020 - 31/12/2021: 330.000 m ³ /ngày đêm.	Phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.	Bao gồm phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước và vùng thượng lưu, hạ lưu tính từ vị trí khai thác nước của công trình như sau: 1.000 m về phía thượng lưu và 200 m về phía hạ lưu.
			Sông Yên (tại trạm bơm tại đập dâng An Trạch)	- Từ ngày 01/01/2022 - 31/12/2022: 345.000 m ³ /ngày đêm. - Từ ngày 01/01/2023 - 09/7/2028: 366.000 m ³ /ngày đêm.	Xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng	Bao gồm phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước và vùng thượng lưu, hạ lưu tính từ vị trí khai thác nước của công trình như sau: 1.000 m về phía thượng lưu và 200 m về phía hạ lưu.
2	Nhà máy nước Hải Vân	5383/GP-UBND ngày 27/9/2017	Suối Lương	Lớn nhất 7.000 m ³ /ngày đêm	Phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng	Bao gồm phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước và vùng thượng lưu, hạ lưu tính từ vị trí khai thác nước của công trình như sau: 800 m về phía thượng lưu và 200 m về phía hạ lưu.



3	Nhà máy nước Sơn Trà I		Suối Đá	Lớn nhất 10.000 m ³ /ngày đêm	Phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng	Bao gồm phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước và vùng thượng lưu, hạ lưu tính từ vị trí khai thác nước của công trình như sau: 800 m về phía thượng lưu và 200 m về phía hạ lưu.
4	Nhà máy nước Sơn Trà II		Suối Tình			Bao gồm phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước và vùng thượng lưu, hạ lưu tính từ vị trí khai thác nước của công trình như sau: 800 m về phía thượng lưu và 200 m về phía hạ lưu.